

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 12 NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP MGB C3

Giáo viên: Đỗ Thị Hải Minh - Phan Thị Đoàn

Hoạt động	Tuần I (Từ 2/12 – 06/12)	Tuần II (Từ 09/12- 13/12)	Tuần III (Từ 16/21- 20/12)	Tuần IV (Từ 23/12- 27/12)	MT Đánh giá
Đón trẻ	* Đón trẻ: - Cô nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp: quan tâm đến sức khỏe trẻ; nhắc nhở trẻ chào cô, chào mẹ. - Nhắc nhở trẻ thực hiện đúng các nề nếp: tự cởi giày, dép, ba lô vào đúng ngăn tủ của mình, để dép đúng chiều. - Dạy trẻ sử dụng các từ “ cảm ơn, xin lỗi, xin phép dạ, thưa...” phù hợp với tình huống. - Thông báo với phụ huynh dự án màu sắc, giúp trẻ sưu tầm nguyên vật liệu để phục vụ cho các hoạt động của cô và của trẻ trong dự án.				- PTN T 19, 29
Thể dục sáng	- Tổ chức cho trẻ chơi đồ chơi mà trẻ thích: Lắp ghép, xếp hình, nấu ăn, tạo hình...tại các bàn mời chơi * Tập thể dục theo nhạc chung của trường - Khởi động: Vận động theo nhạc bài hát “Dậy đi thôi” - Bài tập thể dục nhạc bài hát “Con cào cào cào” - Tập các động tác thể dục sáng: + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: Hai tay đưa ra phía trước lên cao. + Bụng: Đứng quay người sang hai bên. + Chân: Chân đưa trước khụy gối. + Bật: Bật chụm tách chân. - VĐ theo nhạc bài: Gummy bear - Điều hòa nhạc không lời Gia đình nhỏ hạnh phúc to. - Thứ 2: Chào cờ và tập bài dân vũ: “Việt Nam ơi!” - Thứ 6: Tập bài dân vũ: “Việt Nam ơi!”				- PTN N: 33, 36, 39 - PTT C- KNX H: 51 - PTT M: 53, 54
Trò chuyện:	Cô trò chuyện với trẻ: - Trò chuyện về màu sắc trong tự nhiên và màu sắc nhân tạo, màu sắc mà trẻ biết, trẻ thích, sự biến đổi về màu sắc trong cuộc sống. - Trò chuyện về ứng dụng của màu sắc trong cuộc sống thông qua các ngành nghề. - Trò chuyện với trẻ về vẻ đẹp mang màu sắc của thiên nhiên: Bầu trời xanh, mây hồng, mây trắng, mặt trời, ánh bình minh,				

		hoàng hôn, cầu vồng bảy sắc... - Trò chuyện về ngày 22/12 (Ý nghĩa của ngày 22/12. Những hoạt động thường diễn ra trong ngày 22/12.				
H o a t đ n g h o c	T h ứ 2	Âm nhạc - DH: Bảy sắc cầu vồng. - TC: Vũ điệu của những dải lụa màu (MT 54)	Văn học Truyện: Cuộc hành trình của màu sắc (MT 39) (Kể chuyện cho trẻ nghe)	Âm nhạc - DH: Làm chú bộ đội -NH: Chú bộ đội và cơn mưa. (MT 54)	Văn học Thơ: Cầu vồng (Dạy trẻ đọc diễn cảm)	
	T h ứ 3	Khám phá Cầu vồng bảy sắc (MT 33)	Khám phá Sắc màu bé thích (MT 36)	Khám phá Bé yêu chú bộ đội (MT 36)	Khám phá Thí nghiệm từ những viên kẹo sắc màu	
	T h ứ 4	LQVT Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 3	LQVT Dạy trẻ so sánh, thêm bớt trong phạm vi 3	LQVT Dạy trẻ nhận biết – phân biệt hình vuông, hình chữ nhật	LQVT Tách một nhóm có 3 đối tượng thành hai nhóm.	
	T h ứ 5	Tạo hình Tô nét tô màu chùm nho - Mẫu –	Tạo hình Steam: Sáng tạo từ kỹ năng vẩy màu (MT 53)	Tạo hình Tô màu trang phục chú bộ đội	Tạo hình In ngón tay tạo hình con chim (MT 53)	
	T h ứ 6	PTVĐ - VĐCB: Đi bước dồn ngang - TCVD: Chuyển bóng	PTVĐ -VĐCB: Ném xa. - TCVD: Quả bóng nảy.	PTVĐ -VĐCB: Đi trong đường hẹp - Bò bằng bàn tay, cẳng chân.	PTVĐ - VĐCB: Tung bắt bóng với người đối diện. - TCVD: Mèo và chim sẻ	

H o a t đ ộ n g n g o à i t r ờ i	T h ứ 2	- HĐCD: Vẽ tranh bằng bóng bay và màu nước. - TCVĐ: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do	- HĐCD: Xịt màu in lá cây - TCVĐ: Mèo và chim sẻ - Chơi tự do	HĐCD: Vẽ tranh từ dây và màu nước - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do	- HĐCD: Lăn bi tạo thành các gam màu khác nhau. - TCVĐ: Lộn cầu vòng. - Chơi tự do	
	T h ứ 3	H.dẫn trò chơi dân gian: “Tập tâm vòng” - TCVĐ: Thi xem ai nhanh - Chơi tự do	HĐCD: Hướng dẫn trò chơi dân gian: “Câu ếch” - TCVĐ: Chim bay cò bay	- HĐCD: Hướng dẫn trò chơi: “Truyền tin” - TCVĐ: Chó sói xấu tính - Chơi tự do	- HĐCD: Hướng dẫn trò chơi “Đi cà kheo” - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do	
	T h ứ 4	HĐCD: Vẽ phần các nét (nét thẳng, nét cong, nét xiên, đường zíc zắc) - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do	- HĐCD: Vẽ tranh từ viên dây chỉ và màu nước - TCVĐ: Vẽ đúng nhà - Chơi tự do	Giao lưu sinh nhật tháng 11	HĐCD: Vẽ theo ý thích - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do	
	T h ứ 5	- HĐCD: Thí nghiệm: “Vũ điệu màu trong sữa”. - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do	- HĐCD: Steam: Tạo pháo hoa từ màu và dầu ăn - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do	- HĐCD: Steam “Hoa đổi màu”. Màu TCVĐ: Trời nắng trời mưa. - Chơi tự do	- HĐCD: Steam sáng tạo bằng cách thổi màu. -TCVĐ: Ném bóng vào rổ. - Chơi tự do	
	T h ứ 6	- HĐCD: Giao lưu dân vũ. - Vũ điệu rửa tay. - Chicken dance - Baby shark	HĐCD: Giao lưu hoạt động tập thể tổ 1 với tổ 2. - Bò chui qua cổng - TC: “ném bóng vào rổ	- HĐCD: Giao lưu hoạt động tập thể Tổ 3 – 4. - Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	- HĐCD: Giao lưu hoạt động tập thể cả lớp. - Ném trúng đích nằm ngang. - Tung và bắt	

				- Tung, bắt bóng với người đối diện.	bóng với người đối diện	
Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: Tuần 1: Góc xây dựng - Xây “Triển lãm nghệ thuật”. + CB: Hàng rào, cột cổng, mô hình cây, nhà, hoa, lõi giấy vệ sinh... Tuần 2: Bé học toán - Cho trẻ đếm vệt đếm các ngón tay, đồ vật..... đếm xuôi, đếm ngược (MT 19) + CB: que tính, sỏi, hạt gấc, khuy áo, bảng gài... Tuần 3: Góc gia đình: - Hướng dẫn trẻ cách làm salat Nga. (Biết các nguyên liệu để làm salat là sản phẩm của nghề nông - MT 29) CB: củ quả luộc: Su su, cà rốt, ngô, dưa chuột, giò, sốt mayonai, dao nhựa, thớt, bát tô, thìa, đĩa... Tuần 4: Góc nghệ thuật - Tạo hình làm bưu thiếp, nặn vòng đeo tay, xâu vòng tặng Cô nhân ngày 20/11 (MT 21) + CB: bìa màu, màu nước, màu sáp, giấy A4, hoa giấy, hoa lụa, nhũ màu, giấy nhũ, dây trang kim, dây len, dây gai.... Tuần 5: Góc thiên nhiên + CB: Chậu đất, khay bông ươm, hạt đỗ xanh, bình tưới cây, bảng, bút để theo dõi sự phát triển của cây. - Góc phân vai: + Góc gia đình: Trẻ biết tên gọi một số sản phẩm của nghề nông (MT 29). Biết cách chế biến các món ăn hàng ngày từ các nguyên liệu đó: trứng rán, cá kho, canh rau..... - Pha một số loại nước uống có màu: Nước cam, siro dâu, nước chanh leo.... - Tổ chức đi tham quan triển lãm nghệ thuật, đi chơi, đi xem phim, các buổi đi siêu thị... - Tổ chức tiệc sinh nhật các thành viên trong gia đình (Nhắc nhở trẻ có những hành vi tốt trong ăn uống + Góc bán hàng: Các loại nước hoa quả, bán thực phẩm sạch; gói kẹo, làm bánh..., quà tặng ngày 20/11 - Góc sách truyện: Cho trẻ kể chuyện theo tranh chủ đề về sắc màu, chơi với các con rối, tô màu nội dung câu chuyện. + Làm sách đồ dùng các màu có trong tự nhiên ; Biểu diễn kịch					

	(rồi) truyện: “Cuộc phiêu lưu của những sắc màu”; “Sự tích các loài hoa”; thơ “Cầu vồng”; + Tập kể truyện theo tranh: “Cuộc phiêu lưu của những sắc màu”, "cuộc hành trình của màu sắc", đọc thơ theo chữ và hình. - Biết thu thập thông tin nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và chuyện về đối tượng. - Góc kỹ năng thực hành cuộc sống: Chuyển hạt bằng thìa nhỏ, rót hạt bằng bình không vòi, cách vặn ốc vít, cách đi và cởi tất, luôn dây dù có đầu cứng qua lỗ tròn. - Góc học tập: + Đếm trên các đối tượng trong phạm vi 3, đếm vệt, sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng. + So sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 3. + Tách – gộp nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm. + Chơi bàn cờ nhận dạng các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. + Bài tập trên giấy nôi đồ vật có dạng hình vuông, hình chữ nhật với các hình cơ bản. + Xếp các đồ vật theo đường nét (đường lượn sóng, đường cong, đường dích dắc) + Tìm nửa còn thiếu tương ứng với mẫu. + Ghép tranh. - Góc nghệ thuật: Làm hoa từ tấm bông, thổi màu theo ý thích, tạo hình pháo hoa, tạo tranh từ những ngón tay (Bàn tay) xinh, lăn bóng, chấm in tranh từ rau, pha màu bằng túi zip, tạo hình từ kỹ năng vo giấy màu, vẩy màu trên khung toan, tô tượng, sưu tầm tranh ảnh về chú bộ đội, làm bích báo kỷ niệm ngày 22/12. * Chuẩn bị: - Đồ dùng góc xây dựng: Hàng rào, nhà, các cây xanh, cây ăn quả, hoa, lõi giấy.... - Góc học tập: Bàn cờ, quân cờ, xúc xắc, khay, BT trên giấy, bút sáp.... - Góc văn học: Rời tay các nhân vật trong truyện, tranh về sắc màu, thơ có chữ và hình, giấy, hồ dán, dáp ghim.... - Góc TH kỹ năng: Bộ đồ dùng kỹ năng: thìa, hạt, bình không vòi, ốc vít, tất, dây dù. - Góc nghệ thuật: Tấm bông, khay màu nước, giấy trắng, khung	
--	---	--

		toan, các dụng cụ in (Lõi giấy, đồ chơi, dây, rau củ, miếng mút dạ), giấy màu, dập hình, đất nặn.....				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh H hoạt động ng ch iê u	T h ú 2	- <i>Thực hành:</i> Rửa tay, lau mặt, rót nước muối súc miệng, phải ăn, chín uống sôi, lấy và xếp gối khi đi ngủ, ngủ dậy... - Ăn uống văn minh: Nhặt cơm rơi vãi vào khay; Vết bát không kêu to; Khi ăn không nói chuyện, biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp. - Bỏ rác đúng nơi quy định (MT 55) - <i>Hướng dẫn kỹ năng:</i> Chuyển hạt bằng thìa nhỏ, rót hạt bằng bình không vòi, cách vặn ốc vít, cách đi và cởi tất, luồn dây dù có đầu cứng qua lỗ tròn. - Vận động sau khi ngủ dậy bài: “Chicken dance”.				
	T h ú 3	Đọc đồng dao: “Lúa ngô là cô đậu nành”	Đọc ca dao “Công cha như núi Thái Sơn”	Đọc ca dao “Em tôi buồn ngủ buồn nghê”	Đọc đồng dao “Cái Bồng là cái Bồng Bang” “Đi cầu đi quán”	
	T h ú 4	HD kỹ năng: Chuyển hạt bằng thìa nhỏ	HD kỹ năng: rót hạt bằng bình không vòi	HD kỹ năng: cách vặn ốc vít, cách đi và cởi tất	HD kỹ năng: luồn dây dù có đầu cứng qua lỗ tròn.	
	T h ú 5	Luyện kỹ năng tô màu cho những trẻ yếu.	Hướng dẫn trẻ kỹ năng vo giấy	Hướng dẫn trẻ kỹ năng in đồ hình.	HD trẻ cách sử dụng màu nước, kéo	
		- TCHT: Nhận biết nhóm số lượng trong phạm vi 3 (T11) - Chơi tự do	- Thực hành so sánh, thêm bớt trong phạm vi 3. - Chơi tự do.	- Phiếu bài tập: Tô màu hình vuông, chữ nhật theo yêu cầu. - Chơi tự do	TCHT: Tách một nhóm số lượng 3 thành hai nhóm (T12) - Chơi tự do	
		Tổ chức biểu diễn văn nghệ - nêu gương bé ngoan. Bài hát: Màu hoa, The color song, Ngày đầu tiên đi học, Cô giáo				

	T h ứ 6	miền xuôi, Cô giáo, Cô và Mẹ, Bảy sắc cầu vồng, Bài thơ: Cầu vồng Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành; Công cha như núi Thái Sơn; Em tôi buồn ngủ buồn nghe; Đi cầu đi quán: Tập tầm vông: Dung dăng dung dẻ.			
Chủ đề/sự kiện	Các màu sắc cơ bản	Màu sắc bé yêu	Bé yêu chú bộ đội	Sắc màu trong cuộc sống	
Đánh giá kết quả trên trẻ	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ + MT 19: % trẻ đạt. Một số trẻ chưa đạt: + MT 29: % trẻ đạt. Một số trẻ chưa đạt: + MT 33: % trẻ đạt. Một số trẻ chưa đạt: + MT 34: % trẻ đạt. Một số trẻ chưa đạt: + MT 36: % trẻ đạt. Một số trẻ chưa đạt: + MT 39: % trẻ đạt. Một số trẻ chưa đạt: + MT 51: % trẻ đạt. Một số trẻ chưa đạt: + MT 53: % trẻ đạt. Một số trẻ chưa đạt: + MT 54: % trẻ đạt. Một số trẻ chưa đạt: Cần tổ chức các hoạt động củng cố, luyện tập đánh giá trẻ vào cuối tháng tiếp theo để trẻ đạt MT				

	
--	---